

Số: 40 /QĐ-ĐHNLBG-ĐT

Bắc Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG – LÂM BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-BNN-TCCB, ngày 20 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang;

Căn cứ Quy định đào tạo liên thông trình độ Cao đẳng, Đại học Ban hành kèm theo Thông tư số 55 /2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-ĐHNLBG-ĐT ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông – Lâm Bắc Giang về việc Quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét tốt nghiệp họp ngày 05 tháng 01 năm 2017;
Xét đề nghị của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp năm 2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp Đại học cho 43 sinh viên hệ Liên thông Cao đẳng - Đại học vừa làm vừa học ngành Khoa học cây trồng (Lớp DLV-KHCT4A 33 sinh viên, lớp DLV-KHCT3A 10 sinh viên). Trong đó xếp loại tốt nghiệp như sau:

+ Tốt nghiệp loại Khá	37 sinh viên
+ Tốt nghiệp loại Trung bình	06 sinh viên
Tổng cộng	43 sinh viên

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trường phòng Đào tạo, Trưởng các khoa và Bộ môn, Trưởng các đơn vị công tác có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Chữ*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.



TS. Nguyễn Quang Hà

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC
 (Kèm theo Quyết định số 40 /QĐ-ĐHNLBG-ĐT ngày 09 tháng 01 năm 2017
 của hiệu Trường trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang)

Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang)							
STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	TBC H.Tập	Xếp hạng TN
1	2		3	4	5	6	7
I. Khoa Nông học							
Lớp: DLV-KHCT3A							
1	1	Hoàng Như Cường	09/10/1987	Nam	Nghệ An	2.68	Khá
2	2	Nguyễn Huy Cường	02/07/1982	Nam	Tiền Giang	2.49	Trung bình
3	3	Nguyễn Tiến Dũng	13/12/1993	Nam	Tiền Giang	2.74	Khá
4	4	Nguyễn Văn Hiếu	22/12/1993	Nam	Đồng Tháp	2.53	Khá
5	5	Đặng Lê Xuân Hoà	08/07/1993	Nam	Tiền Giang	2.77	Khá
6	6	Lê Trí Khoẻ	20/08/1984	Nam	Tiền Giang	2.49	Trung bình
7	7	Bùi Thành Lợi	01/01/1992	Nam	Tiền Giang	2.53	Khá
8	8	Đặng Ngọc Tâm	02/09/1984	Nam	Ninh Thuận	2.49	Trung bình
9	9	Nguyễn Tuấn Tú	01/08/1992	Nam	Tiền Giang	2.38	Trung bình
10	10	Phạm Hoàng Vĩnh	31/01/1992	Nam	Tiền Giang	2.42	Trung bình
Lớp: DLV-KHCT4A							
11	1	Tăng Văn Cường	27/03/1976	Nam	Nghệ An	2.77	Khá
12	2	Phạm Văn Danh	04/07/1978	Nam	Nghệ An	2.62	Khá
13	3	Phạm Văn Dân	01/06/1974	Nam	Nghệ An	2.74	Khá
14	4	Chu Văn Đài	01/10/1968	Nam	Nghệ An	2.66	Khá
15	5	Hoàng Văn Đức	21/09/1965	Nam	Nghệ An	2.81	Khá
16	6	Nguyễn Sỹ Đức	03/09/1962	Nam	Nghệ An	2.55	Khá
17	7	Phạm Ngọc Đình	16/10/1973	Nam	Nghệ An	2.74	Khá
18	8	Nguyễn Trọng Hạ	10/06/1970	Nam	Nghệ An	2.85	Khá
19	9	Nguyễn Xuân Hồng	02/01/1973	Nam	Nghệ An	2.92	Khá
20	10	Nguyễn Văn Hợi	16/07/1972	Nam	Nghệ An	2.77	Khá
21	11	Lê Đình Hùng	02/09/1970	Nam	Nghệ An	2.66	Khá
22	12	Nguyễn T.Thu Hiền	08/01/1980	Nữ	Nghệ An	2.96	Khá
23	13	Nguyễn Dương Hiếu	20/05/1979	Nam	Nghệ An	2.55	Khá
24	14	Nguyễn Công Hoàng	27/01/1970	Nam	Nghệ An	2.77	Khá
25	15	Trần Thị Hoa	03/10/1982	Nữ	Nghệ An	2.77	Khá
26	16	Nguyễn Văn Kỳ	03/10/1970	Nam	Nghệ An	2.62	Khá
27	17	Nguyễn Thị Liên	13/09/1984	Nữ	Nghệ An	2.74	Khá
28	18	Nguyễn Thị Bích Liên	03/11/1978	Nữ	Nghệ An	2.92	Khá
29	19	Nguyễn Văn Linh	10/04/1966	Nam	Nghệ An	2.81	Khá
30	20	Nguyễn Cảnh Minh	19/05/1967	Nam	Nghệ An	2.66	Khá
31	21	Hoàng Ngọc Nga	01/01/1961	Nam	Nghệ An	2.70	Khá
32	22	Hoàng Hữu Phụng	06/10/1977	Nam	Nghệ An	2.74	Khá
33	23	Phan Thị Phúc	12/05/1973	Nữ	Nghệ An	2.92	Khá
34	24	Lê Đình Sơn	06/12/1977	Nam	Nghệ An	2.58	Khá
35	25	Trần Đăng Thái	15/02/1985	Nam	Nghệ An	2.62	Khá
36	26	Hoàng Văn Thành	16/06/1973	Nam	Nghệ An	2.51	Khá
37	27	Nguyễn Danh Thành	06/07/1962	Nam	Nghệ An	2.81	Khá
38	28	Nguyễn Thế Thủy	10/03/1978	Nam	Nghệ An	2.51	Khá
39	29	Phạm Thị Chung Thủy	21/07/1974	Nữ	Nghệ An	2.77	Khá
40	30	Tăng Văn Thủy	16/01/1966	Nam	Nghệ An	2.77	Khá

41	31	Văn Thị Thu	Thuyên	12/10/1974	Nữ	Nghệ An	2.74	Khá
42	32	Lê Xuân	Toán	04/11/1970	Nam	Nghệ An	2.77	Khá
43	33	Đặng Văn	Yên	30/05/1983	Nam	Nghệ An	2.43	Trung bình

Tổng số sinh viên theo danh sách: 43